

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 28-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phương

Bà Hoàng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS, ngày 11 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Tuấn A (tên gọi khác: không); sinh ngày 18/01/1990 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Ngã 3 P, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ (đã chết) và bà Hoàng Thị H; có vợ là Lăng Thị N và 02 con (01 con mới sinh tháng 10/2020); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 45/2017/HSST, ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích", ngày 20/12/2017 chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích;

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 139/QĐ-XPVPHC, ngày 16/5/2017 của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 11/9/2020 đến ngày 17/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Thúy H (tên gọi khác: Không); sinh ngày 14/10/1991 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu H, thị trấn Đ, huyện

C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ (đã chết) và bà Hoàng Thị H; có chồng là Lý Tùng P (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 73/QĐ-XPVPHC, ngày 20/02/2019 của Công an tỉnh Bắc Giang xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã được xóa tiền sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/10/2020 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Công B, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 86, đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Anh Bùi Đức T, sinh năm 1992; địa chỉ: Phòng C, Công an tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. Anh Đặng Văn T, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 3, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

4. Anh Hà Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 111, đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

5. Ông Chu Thế T, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 260, khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

6. Chị Lăng Thị N, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

7. Ông Lý Văn T, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 442, phố T2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

8. Anh Lâm Văn K, sinh năm 1982; Số 16, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

9. Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 38, ngõ 30A, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

10. Anh Phùng Văn P, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu tập thể C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

11. Anh Nông Ngọc Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 17, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

12. Ông Triệu Văn H, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 6, ngõ 36, đường N, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

13. Anh Phùng Việt D, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 159, đường V, khối Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

14. Ông Vũ Văn T, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 235, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

15. Ông Trịnh Xuân T, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ 3, khối 5, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

16. Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 106, đường L, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

17. Anh Vi Quang H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Sơn V, sinh năm 1989, vắng mặt.
2. Chị Chu Thị Q, sinh năm 1980, vắng mặt.
3. Chị Hà Diễm M, sinh năm 1993, vắng mặt.
4. Anh Hoàng Xuân G, sinh năm 2001, vắng mặt.
5. Chị Chu Thị T, sinh năm 1982, vắng mặt.
6. Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1981, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Chu Văn M, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 27/8/2020, Tổ công tác số 2 - Trạm kiểm soát liên hợp Dốc Quýt (sau đây gọi tắt là Trạm Dốc Quýt) nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc xe ô tô nhãn hiệu TUCSON, biển kiểm soát: 12A-097.43 đi trên quốc lộ 1A theo hướng từ chợ cửa khẩu Tân Thanh (xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn) về thành phố Lạng Sơn đang vận chuyển hàng hóa không có giấy tờ hợp pháp. Tổ công tác đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát xe chở hàng hóa nhập lậu. Trong kế hoạch thể hiện đồng chí Triệu Văn H (Phó Trưởng Trạm) và đồng chí Đào Quang T (Tổ trưởng tổ công tác số 02) và đồng chí Phùng Văn P (Tổ Phó tổ công tác số 02) chỉ đạo xây dựng phương án chốt chặn. Kế hoạch có phân công cụ thể đối với từng đồng chí trong ca trực: Tổ trực cần Barie gồm 03 đồng chí Nông Văn Q, Trịnh Văn T và Lâm Văn K; ra tín hiệu dừng phương tiện là đồng chí Nông Ngọc Đ; tổ dừng phương tiện hai đầu gồm hai đồng chí Hoàng Văn H và Phùng Việt D; tổ hỗ trợ khi phương tiện không chấp hành hiệu lệnh gồm 06 đồng chí: Phùng Văn P, Vi Quang H, Nguyễn Đình D, Hoàng Văn H, Lâm Văn K, Chu Thế T. Trong kế hoạch cũng nêu phương án phối hợp với Tổ công tác số 1 và số 3 khi phương tiện không chấp hành và cần huy động thêm lực lượng.

Khi xe ô tô, biển kiểm soát: 12A- 097.43 đi đến Trạm Dốc Quýt, Tổ công tác số 2 tiến hành dừng xe để kiểm tra theo quy định nhưng lái xe là Hoàng Thúy H (sinh năm 1991, trú tại: khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) không chấp hành hiệu lệnh mà điều khiển xe quay đầu định bỏ chạy về hướng thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác đã sử dụng các biện pháp để ngăn chặn và yêu cầu Hoàng Thúy H đưa phương tiện vào để kiểm tra nhưng Hoàng Thúy H không xuống xe, chốt cửa xe, không cho lực lượng chức năng thực thi nhiệm vụ, đồng thời gọi điện thoại cho anh trai là Hoàng Tuấn A (sinh năm 1990) đến. Một lúc sau, Hoàng Tuấn A đến chửi bới những lời tục tĩu xúc phạm danh dự, nhân phẩm của lực lượng đang thi hành công vụ.

Hoàng Tuấn A dùng ngực huých vào người của anh Đặng Văn T là cán bộ Hải quan; lao vào chửi bới, hăm dọa không cho anh Chu Thế T là cán bộ Thuế và anh Hà Văn T là cán bộ Quản lý thị trường dùng điện thoại để quay lại sự việc. Sau đó, Hoàng Tuấn A cầm 02 thanh sắt gắn bàn chông do Tổ công tác đặt ở dưới lớp phía trước và phía sau xe ô tô biển kiểm soát: 12A- 097.43, xông về phía sân Trạm Dốc Quýt khiến một số cán bộ hoảng sợ bỏ chạy. Lúc này, anh Lê Công B là Phó Trạm trưởng Trạm Dốc Quýt đã đến ngăn cản, thuyết phục Hoàng Tuấn A chấp hành hiệu lệnh của lực lượng chức năng. Hoàng Tuấn A đã gọi Hoàng Thúy H xuống xe để Hoàng Tuấn A lên điều khiển nhưng do sợ đối tượng sẽ bỏ chạy, tẩu tán tang vật vi phạm nên Tổ công tác không đồng ý và yêu cầu Hoàng Tuấn A xuống xe để cán bộ của Tổ công tác lên điều khiển xe đưa vào Trạm. Sau khi Hoàng Thúy H xuống xe, Hoàng Thúy H đã có những lời thách thức, xúc phạm lực lượng đang làm nhiệm vụ: Hoàng Thúy H dùng tay xô đẩy anh Bùi Đức T là cán bộ Phòng C, tỉnh Lạng Sơn, đập vào xe ô tô của Tổ công tác. Trước thái độ không hợp tác, chống đối của Hoàng Tuấn A, Hoàng Thúy H thì Tổ công tác đã yêu cầu gọi xe cứu hộ để cưỡng chế đưa xe ô tô vào trong Trạm kiểm soát để kiểm tra thì lúc này, Hoàng Tuấn A mới chịu giao chìa khóa xe ô tô cho lực lượng chức năng kiểm tra.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 08/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Tuấn A và Hoàng Thúy H về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo vẫn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo Hoàng Tuấn A khai: Khi nhận được điện thoại của Hoàng Thúy H gọi, do lo sợ bị bắt xe ô tô, bị cáo đã ra Trạm Dốc Quýt có lời lẽ không đúng mực, chửi bới lực lượng chức năng; dùng tay huých một đồng chí cán bộ Hải quan, sử dụng bàn chông đuối theo một số cán bộ làm mọi người bỏ chạy; dọa đánh hai cán bộ Thuế và Quản lý thị trường không cho quay video; không đánh xe vào Trạm cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ được giao.....Bị cáo biết đó là hành vi đó là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Hoàng Thúy H khai: Ngày 27/8/2020, bị cáo và con gái (sinh năm 2013) đến nhà mẹ đẻ ở Ngã 3 P, xã P, huyện C chơi. Vì con gái đòi đi mua đồ chơi nên bị cáo lấy xe ô tô của anh trai là Hoàng Tuấn A chở con lên cửa khẩu Tân Thanh mua đồ chơi. Khi đó gặp một người đàn ông thuê bị cáo chở hàng về Chợ Đêm thành phố Lạng Sơn, sẽ trả công 1.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý. Khi chở về đến Trạm Dốc Quýt thì bị lực lượng chức năng dừng xe để kiểm tra. Do lo sợ sẽ bị bắt hàng, phải đền cho chủ hàng nên bị cáo đã ở trên xe, chốt cửa xe và gọi cho anh trai là Hoàng Tuấn A ra xin giúp. Nhưng khi Hoàng Tuấn A ra đã chửi bới lực lượng chức năng, có hành vi chống đối không tuân theo hiệu lệnh của lực lượng chức năng. Khi xuống xe do bức tức vì con gái khóc bị cáo đã có những lời nói chửi bới lực lượng chức năng, đồng thời huých đẩy 01 đồng chí Cảnh sát giao thông nhằm cản trở người đó thực hiện nhiệm vụ. Bị cáo thừa nhận hành vi đó là vi phạm pháp luật, nhưng do bức xúc nên đã có hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Ông Lê Công B, anh Bùi Đức T, anh Nông Ngọc Đ, ông Hoàng Văn H, anh Phùng Văn P, anh Vi Quang H (Công an), anh Đặng Văn T, anh Lâm Văn K, ông Triệu Văn H (Cán bộ Hải quan), anh Hà Văn T, ông Lý Văn T, anh Phùng Việt D, ông Vũ Văn T (Cán bộ Quản lý thị trường), ông Chu Thế T, ông Nguyễn Đình D, ông Trịnh Xuân T (Cán bộ thuế) đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đều khai: Thực hiện nhiệm vụ do lãnh đạo phân công, Tổ công tác số 02 nhận ca trực từ 12h30 phút ngày 27/8/2020. Sau khi nhận được tin báo quần chúng về việc xe ô tô nhãn hiệu TUCSON, biển kiểm soát: 12A-097.43 đi trên quốc lộ 1A theo hướng từ chợ cửa khẩu Tân Thanh (xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn) về thành phố Lạng Sơn đang vận chuyển hàng hóa không có giấy tờ hợp pháp. Tổ công tác đã lập phương án, kế hoạch ngăn chặn. Kế hoạch có sự phê duyệt của đồng chí Triệu Văn H (Phó Trạm trưởng). Khi xe ô tô biển kiểm soát: 12A- 097.43 đi đến Trạm Dốc Quýt, đồng chí Nông Ngọc Đ hạ cần Barie và ra tín hiệu dừng xe nhưng lái xe không chấp hành lái xe bỏ chạy. Theo kế hoạch đồng chí Đặng Văn T và Vũ Văn T đã điều khiển xe ô tô cá nhân chốt chặn hai đầu để xe ô tô biển kiểm soát: 12A- 097.43 không thể trốn thoát. Khi lực lượng chức năng yêu cầu mở cửa xe thì lái xe là Hoàng Thúy H không mở cửa và gọi điện cho ai đó. Khoảng một lúc sau có một người đàn ông đi đến đã có những lời nói, chửi bới tục tĩu, xâm phạm danh dự của cán bộ đang làm nhiệm vụ, người này còn dùng ngực huých vào người đồng chí Đặng Văn T (cán bộ Hải Quan), dọa đồng chí Chu Thế T (cán bộ thuế) và đồng chí Hà Văn T (Cán bộ Quản lý thị trường) không cho quay video; rút hai bàn chông đang chèn dưới lốp xe vi phạm lao vào tổ công tác khiến mọi người bỏ chạy; không chấp hành hiệu lệnh đưa xe vào Trạm để kiểm tra. Việc gây cản trở người thi hành công vụ của các bị cáo diễn ra trong khoảng 30 phút gây cản trở giao thông và hoạt động bình thường, đứng đắn của Trạm Dốc Quýt, xúc phạm danh dự của cán bộ trong Tổ công tác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều đề nghị Tòa án xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lăng Thị N vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra khai: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu TUCSON biển kiểm soát: 12A-097.43 là tài sản chung của vợ chồng chị, việc Hoàng Thúy H tự ý lấy xe đi vợ chồng chị không biết. Chị đã nhận lại xe và Giấy tờ xe đầy đủ và không có ý kiến gì. Theo lời khai trước, bị cáo Hoàng Tuấn A khai trên xe khi bị bắt có 1,9 tỷ đồng tiền mặt và 10 cây vàng 9999 là không đúng. Số tiền và vàng này chị đã mang cất vào nhà, do Hoàng Tuấn A không biết nên khai như vậy. Chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Hoàng Tuấn A và bị cáo Hoàng Thúy H hưởng mức án thấp nhất vì gia đình hiện nay neo người, chị mới sinh con, bị cáo Hoàng Thúy H thì ly hôn chồng, một mình nuôi hai con nhỏ.

Những người làm chứng gồm: Anh Hoàng Sơn V, chị Chu Thị Q, chị Hà Diễm M, chị Chu Thị T, anh Hoàng Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra những lời khai của họ đều thừa nhận diễn biến sự việc đúng như lời khai của các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Tuấn A và Hoàng Thúy H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A từ 09 (chín) đến 15 (mười lăm) tháng tù giam; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thúy H từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm Cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập với bị cáo Hoàng Thúy H vì bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về tang vật: Xác nhận chiếc xe ô tô nhãn hiệu TUCSON, biển kiểm soát: 12A- 097.43 đã trả lại cho chị Lăng Thị N; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG NOTE 10 LITE màu bạc, điện thoại đã qua sử dụng là phương tiện Hoàng Tuấn A liên lạc với Hoàng Thúy H để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo Hoàng Tuấn A đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo vì chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội; bị cáo Hoàng Thúy H không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận với bị cáo Hoàng Tuấn A: Chiếc điện thoại của bị cáo đã nhận cuộc gọi của bị cáo Hoàng Thúy H gọi bị cáo ra Trạm Dốc Quýt và bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội; trong điện thoại của bị cáo có lưu trữ các video quay lại cảnh bị cáo chống người thi hành công vụ nên liên quan đến hành vi phạm tội. Theo quy định của pháp luật phải tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo không có ý kiến tranh luận lại với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Khi nói lời nói sau cùng bị cáo Hoàng Tuấn A xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất, bị cáo Hoàng Thúy H xin được cải tạo tại địa phương vì hiện nay bị cáo đã ly hôn chồng, một mình nuôi hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo cũng không khiếu nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Ông Lê Công B, anh Bùi Đức T, anh Nông Ngọc Đ, ông Hoàng Văn H, anh Phùng Văn P, anh Vi Quang H, anh Đặng Văn T, anh Lâm Văn K, ông

Triệu Văn H, anh Hà Văn T, ông Lý Văn T, anh Phùng Việt D, ông Vũ Văn T, ông Chu Thế T, ông Nguyễn Đình D, ông Trịnh Xuân T, chị Lăng Thị N đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Những người làm chứng gồm: Anh Hoàng Sơn V, chị Chu Thị Q, chị Hà Diễm M, chị Chu Thị T, anh Hoàng Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng trên không ảnh hưởng đến việc xét xử, đảm bảo về tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt những người trên theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; dữ liệu điện tử thu được; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Tuấn A, Hoàng Thúy H có hành vi dùng vũ lực, xúc phạm danh dự, cản trở lực lượng cán bộ Trạm Dốc Quýt thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch được giao. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1, Điều 330 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo mặc dù thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ, xâm phạm đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng vũ lực cản trở hoạt động bình thường đúng đắn của các cơ quan chức năng là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu kiểm chế, các bị cáo đã phạm tội. Để quyết định mức án phù hợp, Hội đồng xét xử đánh giá về vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo như sau:

[5] Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo nhất thời phạm tội không có bàn bạc từ trước. Bị cáo Hoàng Tuấn A và Hoàng Thúy H có mối quan hệ là anh em ruột thịt. Trong vụ án này, người giữ vai trò chính, thực hiện hành vi tích cực nhất là bị cáo Hoàng Tuấn A. Bị cáo Hoàng Thúy H giữ vai trò thứ yếu.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Hoàng Tuấn A có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo (điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự). Bị cáo Hoàng Thúy H có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự) và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự).

[8] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Tuấn A đã bị xét xử một lần đã được xóa án tích và bị xử phạt vi phạm hành chính một lần đã được xóa tiền sự; bị cáo Hoàng Thúy H đã bị xử phạt vi phạm hành chính một lần đã được xóa tiền sự. Do vậy, xác định cả hai bị cáo đều là người có nhân thân không tốt.

[9] Xét thấy bị cáo Hoàng Tuấn A có hành vi tích cực nhất, giữ vai trò chính, bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện trở thành người công dân có ích; bị cáo là người có nhân thân không tốt, chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ. Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chống người thi hành công vụ xét thấy cần thiết phải xử tù giam với bị cáo mới đủ tính răn đe. Tuy nhiên bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng cũng xem xét giảm nhẹ phần nào mức án cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo.

[10] Đối với bị cáo Hoàng Thúy H giữ vai trò thứ yếu, mặc dù bị xử phạt hành chính (ngày 20/02/2019) nhưng đến nay đã được xóa tiền sự trên 06 tháng tính từ ngày chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm chính; bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; giữa bị cáo Hoàng Tuấn A và bị cáo Hoàng Thúy H là anh em ruột; bị cáo đã ly hôn chồng, hiện nay một mình nuôi hai con trong độ tuổi ăn học; việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm nên Hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước, tu dưỡng trở thành người công dân có ích cho xã hội và có điều kiện chăm sóc con cái.

[11] Về vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu TUCSON, biển kiểm soát: 12A - 097.43 là tài sản của vợ chồng bị cáo Hoàng Tuấn A, khi bị cáo Hoàng Thúy H mang đi chở hàng bất hợp pháp vợ chồng bị cáo Hoàng Tuấn A không biết, cơ quan điều tra đã trả cho chị Lăng Thị N (vợ bị cáo Hoàng Tuấn A) nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG NOTE 10 LITE màu bạc, điện thoại đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo Hoàng Tuấn A liên lạc với bị cáo Hoàng Thúy H để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

[12] Các bị cáo Hoàng Tuấn A, Hoàng Thúy H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Tuấn A;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 36, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thúy H;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Tuấn A, Hoàng Thúy H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A 09 (chín) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành (được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2020 đến ngày 17/12/2020).

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thúy H 18 (mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ theo Điều 99 Luật Thi hành án hình sự. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hoàng Thúy H. Buộc bị cáo Hoàng Thúy H phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG NOTE 10 LITE màu bạc, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Hoàng Tuấn A.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/01/2021 giữa Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Hoàng Tuấn A, Hoàng Thúy H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (2b);
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo (tổng đạt);
- Người có QL&NV liên quan đến vụ án (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lương Thị Mỹ Hạnh